

Bản án số: 179/2024/HS-ST
Ngày 16-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Thi

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê L Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 172/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Hoàng B sinh ngày 26/8/1989, tại: Hải Phòng. Nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Tạ Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2009/HS-ST ngày 20/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; bị tạm giữ từ ngày 29/3/2024 đến ngày 05/4/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Ngô Văn L sinh ngày 02/6/1989, tại: Hải Phòng. Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/3/2024 đến ngày 05/4/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 10 giờ ngày 29/3/2024, tại thôn 3, xã B Sơn, huyện An Dương, Công an huyện An Dương phát hiện, bắt quả tang Bùi Hoàng B bán trái phép chất ma túy cho Ngô Văn L. Vật chứng thu giữ dưới đường, cạnh vị trí L đứng 02 gói giấy màu trắng, bên ngoài mỗi gói giấy được quấn băng dính màu đen, kích thước mỗi gói (01 x 02)cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (QT01); 01 xe mô tô biển kiểm soát 15F1-014.45; thu trong túi quần của B 01 túi nilon màu trắng, kích thước (07 x 11) cm, bên trong có 07 gói giấy màu trắng, bên ngoài mỗi gói giấy được quấn băng dính màu đen, kích thước mỗi gói (01 x 02)cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (QT02) và số tiền 400.000 đồng.

Khám xét nơi ở của B thu giữ trong phòng ngủ chất bột màu trắng trên mảnh gạch hoa, được cho vào túi nilon màu trắng, kích thước 1,5x02cm (KX01); 05 mảnh giấy màu trắng, kích thước mỗi mảnh (4,5 x 05)cm; 01 cân điện tử (bút lục 62, 63). Khám xét nơi ở của L không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,28gam, loại Heroine; Chất bột màu trắng của mẫu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,90 gam, loại Heroine; Chất bột màu trắng của mẫu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra B và L khai nhận: Tối ngày 28/3/2024, B đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân mua của một phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy heroine với giá 800.000 đồng, về nhà B chia thành 09 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 29/3/2024, B đang ở nhà thì L đi xe mô tô biển kiểm soát 15F1-014.45 đến hỏi mua 02 gói ma túy, B bán cho L 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi hai bên mua bán xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, L đã vứt 02 gói ma túy vừa mua xuống đường, cạnh chỗ L đứng. Số ma túy thu được trên gạch hoa tại nhà ở của B khi khám xét là do quá trình B chia nhỏ ma túy vào các gói bị rơi vãi. Chiếc cân điện tử và 05 mảnh giấy bạc B sử dụng để chia nhỏ ma túy.

Vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói của các mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 386MT/PC09; 05 mảnh giấy màu trắng, kích thước (4,5 x 05)cm; 01 cân điện tử; 01 xe mô tô 15F1-014.45, kết quả xác minh là xe của L; số tiền 400.000 đồng, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý.

Tại phiên tòa các bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như trên; đồng ý với nội dung Kết luận giám định không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Cáo trạng số 168/2024/CT-VKS ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố Bùi Hoàng B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của BLHS và truy tố Ngô Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Đại diện Viện kiểm sát

đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt Bùi Hoàng B từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Ngô Văn L từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 5 Điều 251 của BLHS phạt bổ sung bị cáo Bùi Hoàng B 5.000.000 đồng để nộp sung quỹ Nhà nước; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 05 mảnh giấy màu trắng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô 15F1-014.45 01, cân điện tử và số tiền 400.000 đồng. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt chính; xin miễn hình phạt bổ sung vì các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi ngày 29/3/2024, tại thôn 3, xã B Sơn, huyện An Dương Bùi Hoàng B bán 0,28 gam ma túy loại Heroine cho Ngô Văn L là phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 251 của BLHS. Hành vi Ngô Văn L mua 0,28 gam ma túy loại Heroine của B để sử dụng là phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Các chứng cứ xác định không có tội được loại trừ. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo đức, lối sống, văn hóa và sức khỏe của bản thân và người khác. Do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Bùi Hoàng B có bà nội là người có công với cách mạng, được tặng Huân, Huy chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về hình phạt chính: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt các bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4.2] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 của Điều 249 và Điều 251 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Xét các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng gồm: Số ma túy còn lại sau giám định, 05 mảnh giấy màu trắng, 01 cân điện tử không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô Jupiter 15F1-014.45 là xe của L và số tiền 400.000 đồng L dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp sung quỹ Nhà nước.

[6] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị cáo L khai đã nhiều lần mua ma túy của B. Tuy nhiên, B chỉ thừa nhận đã bán cho L 02 gói ma túy heroine vào ngày 29/3/2024 nên không đủ căn cứ xử lý. Người phụ nữ bán ma túy cho B, chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là có căn cứ. 02 gói ma túy thu giữ của L có khối lượng 0,28 gam loại Heroine, L để bán kiếm lời nên không có căn cứ để xác định hành vi cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Hoàng B; Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn L.

Tuyên bố:

+ Bị cáo Bùi Hoàng B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

+ Bị cáo Bùi Hoàng B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 29/3/2024.

+ Bị cáo Ngô Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 29/3/2024.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 05 mảnh giấy màu trắng, 01 cân điện tử; tịch thu nộp sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô 15F1-

014.45 và số tiền 400.000 đồng (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2024 và Biên lai thu tiền số 7050 ngày 18/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Hoàng B và Ngô Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV 06 và PC 10 công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng